

# UT6581 - SƠN POLYURETHANE PHỦ CHO SÀN, KẾT CẤU THÉP

## 1. TỔNG QUAN SẢN PHẨM

### a. Mô tả sản phẩm:

Là sơn hai thành phần, khô nhanh, lớp phủ hoàn thiện gốc nhựa polyurethane, có khả năng kháng rất tốt các hóa chất như a-xit, kiềm, dung môi, muối và nước. Nó cũng nổi bật với tính đề kháng thời tiết và bền màu.

### b. Khuyến cáo sử dụng:

Là một lớp phủ hoàn thiện cho kết cấu thép và bê tông nằm bên dưới hóa chất nghiêm trọng hay trong điều kiện thời tiết ẩm mồn tại phòng xử lý hóa chất, hóa dầu và các khu công nghiệp tương tự như bồn chứa nước cân bằng tàu, khu vực xử lý nước thải

## 2. TÍNH NĂNG VẬT LÝ

### a. Màu sơn hoàn thiện

Bóng cao

\* Sản sàng cung cấp các màu khác, liên hệ phòng kinh doanh của KCC.

### b. Thời gian khô

	5 °C/ 41 °F	20 °C/ 68 °F	30 °C/ 86 °F
Khô chạm tay	7 giờ	2 giờ	1 giờ
Khô toàn phần	48 giờ	24 giờ	18 giờ

Thời khô thực tế của bề mặt phụ thuộc vào độ dày màng sơn, thông gió, độ ẩm.v.v..và thời gian khô còn phụ thuộc vào điều kiện nhiệt độ nên được kiểm tra và thông báo bởi KCC

### c. Thành phần chất rắn

Xấp xỉ 55 % (Được quyết định bởi ISO 3233 )

### d. Độ phủ lý thuyết

11 m<sup>2</sup>/ L với độ dày khi khô là 50 μm trên mặt bề mặt láng.

### e. Tỷ trọng

Xấp xỉ 1.2 kg/L tùy theo màu sắc

### f. Điểm chớp cháy

UT6581 PTA: 29 C/84

UT6581 PTB: 38

## 3. PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG

### a. Chuẩn bị bề mặt

Loại bỏ tất cả dầu và dầu mỡ, chất bẩn và chất gây ô nhiễm từ bề mặt bằng phương pháp dùng dung môi tẩy và nước sạch cọ rửa.v.v..

### b. Điều kiện thi công

Phải chắc chắn bề mặt khô và sạch. Không thi công khi độ ẩm tương đối trên 85%. Nhiệt độ bề mặt nên ít nhất 2.7 C ( 5 F ) trên điểm ngưng tụ sương. Trong vùng giới hạn, thông gió tạo không khí sạch trong suốt quá trình thi công nhằm bảo vệ sức khỏe cũng như hỗ trợ sự bay hơi của dung môi( làm khô sơn nhanh chóng )

### c. Trộn:

Bột màu( PTA ): Chất đóng rắn( PTB ) = 7 : 1 ( Theo thể tích )

Chỉ trộn theo tỷ lệ đã được cung cấp, không chia nhỏ hay thay đổi

Khuấy kỹ bột màu trước khi trộn

Đổ chất đóng rắn vào thùng đựng bột màu trong khi khuấy. Không đổ bột màu vào thùng đựng chất đóng rắn.

### d. Phương pháp thi công

Sử dụng cọ, ru lô hay súng(không khí/ chân không)

Kích thước lỗ van hơi: 0.015" - 0.021", 381 m ~ 533 μm

Áp suất ngõ ra: 11.7 MPa ~ 15.2 MPa

Quạt sàn: 40 ~ 60°

( Tài liệu súng phun chân không thì được chỉ định và chịu sự điều chỉnh)

EP 118 clear sàn bê tông và EP 170QD cho bề mặt sắt thép.

Thinner 0624, 037U

Không pha riêng lẻ, chỉ pha khi đã trộn.

### h. Độ dày khi khô:

40~50 m

### i. Thời gian Lớp sơn kế tiếp

Có thể thi công độ dày khác tùy theo mục đích của khu vực sử dụng

Tại 20 C/68 F, Nhỏ nhất : 12h

Lớn nhất : Tự do

Tẩy dầu, mỡ, chất bẩn và các chất ô nhiễm khác trước khi áp dụng sơn lên bề mặt bằng các phương thức thích hợp như dung môi chùi rửa, phun nước.

### j. Thống gió

Trong quá trình sơn và khô cần duy trì hệ thống thông gió phù hợp đảm bảo cho sự bay hơi của dung môi.

### k. Chùi rửa

Dung môi 024

### l. Thời gian bảo quản

12 tháng

m. Đề kháng nhiệt độ

Liên tục: 93 °C/200  
Không liên tục

n. Đề kháng hóa học

	Acid	Kiềm	Dung môi	Muối	Nước
Vung vãi hoặc đổ	Tốt	Tốt	Bình thường	Xuất sắc	Xuất sắc
Dạng hơi	Xuất sắc	Xuất sắc	Tốt	Xuất sắc	Xuất sắc

n. Đóng gói:

16L( UT6581-PTA: 14L, UT6581-PTB: 2.0L)

o. Thời gian chết:

4 giờ tại 20 °C/68

o. Lưu ý:

Không nên lưu trữ tại nhiệt độ dưới 5 °C/41 °F hay trên 40

Bảo vệ da và mắt, tránh tiếp xúc trực tiếp với sơn và tránh hít thở hơi của dung môi.

Sử dụng quạt thông gió.

Nên mang đồ bảo hộ khi thi công sản phẩm trong khu vực giới hạn hoặc thiếu không khí.

Ban hành

tháng 7, 2009

